

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HTB
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03 /2023/HNGĐ-ST.

Ngày: 09/02/2023.

“V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HTB,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung T Q

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn T S

2. Ông Đặng Văn M

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Văn T – Thư ký Toà án nhân dân huyện HTB, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HTB, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 464/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/8/2022, về việc: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/12/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 16/01/2022 giữa các đương sự:

***NguY đơn:** Chị Nguyễn Thị Nhật Y – sinh năm 2000 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn PD, xã HH, huyện HTB – Bình Thuận.

***Bị đơn:** Anh Nguyễn Quốc T – sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn PN, xã HH, huyện HTB – Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 08/8/2022 cũng như lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguY đơn chị Nguyễn Thị Nhật Y trình bày: Chị và anh Nguyễn Quốc T tự tìm hiểu yêu thương nhau và sống chung vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 2020 tại Ủy ban nhân dân xã HH, huyện HTB. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại nhà chồng được khoảng 6 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Nguyễn Quốc T không lo làm ăn mà nhậu nhẹt về chửi bới vợ con dẫn đến cãi nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa đề nghị ly hôn với anh Nguyễn Quốc T. Về con: Vợ chồng có 01 con chung tên: Nguyễn Hoàng Bảo D – sinh ngày 12/11/2020. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị Nhật Y xin được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tài sản và nợ không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Quốc T vắng mặt nên không có trình bày gì.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Nguyễn Quốc T để tổng đạt văn bản tố tụng, nhưng anh Nguyễn Quốc T không đến Tòa án huyện để tham gia phiên Tòa. Do đó, vụ án giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định: Sự vắng mặt của anh Nguyễn Quốc T không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa vì anh Nguyễn Quốc T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng cố tình vắng mặt chứng tỏ anh đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng, không thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Quốc T.

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tại quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/12/2022 đã ghi quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con”, qua thẩm tra tài liệu chứng cứ và các đương sự xác định yêu cầu của mình tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng đây là “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã HH, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện HTB có thẩm quyền giải quyết.

2. Về yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử phân tích như sau: Theo lời khai của chị Nguyễn Thị Nhật Y thì chị và Nguyễn Quốc T sống chung với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HH, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận nên là hôn nhân hợp pháp. Chị Nguyễn Thị Nhật Y khai nguY nhân dẫn đến mâu thuẫn là do anh Nguyễn Quốc T không lo làm ăn mà nhậu nhẹt về chửi bới vợ con dẫn đến cãi nhau, nhận thấy cuộc sống gia đình không hạnh phúc và không thể kéo dài. Xuất phát từ nguY nhân nêu trên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị Nhật Y và anh T rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài được, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Nhật Y.

3. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nhật Y khai phù hợp các tài liệu có tại hồ sơ là vợ chồng có 01 con tên Nguyễn Hoàng Bảo D – sinh ngày 12/11/2020. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị Nhật Y xin được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

4. Về tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị Nhật Y không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Nhật Y không phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng chị là nguY đơn phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh Nguyễn Quốc T không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 3 Điều 228 và điểm b khoản 1 Điều 238; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2.TuY xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Nhật Y đối với anh Nguyễn Quốc T. Chị Nguyễn Thị Nhật Y được ly hôn với anh Nguyễn Quốc T.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Bảo D – sinh ngày 12/11/2020 cho chị Nguyễn Thị Nhật Y trực tiếp nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Nhật Y không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, anh Nguyễn Quốc T có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần Tết.

3. Về án phí, lệ phí: Chị Nguyễn Thị Nhật Y là nguyên đơn phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Nhật Y đã nộp đủ 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0011012 ngày 10/8/2022 tại Chi cục T hành án dân sự huyện HTB, tỉnh Bình Thuận nên không phải nộp nữa.

Anh Nguyễn Quốc T không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

4.Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nhật Y có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Nguyễn Quốc T vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện HTB;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Thanh Q